Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1 Các căn cứ pháp lý:

- Quyết định số 02472/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân khai nguồn kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu để thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026;

- Quyết định số 58/QĐ-SXD ngày 29/01/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát, thiết kế và dự toán chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thuộc Dự án Duy tu, sửa chữa tuyến đường trục Đông - Tây;

- Quyết định số 542/QĐ-SXD ngày 01/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt Dự án Duy tu, sửa chữa tuyến đường Trục Đông - Tây;

- Quyết định số 561/QĐ-SXD ngày 04/6/2026 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Duy tu, sửa chữa tuyến đường Trục Đông - Tây.

1.2. Giá gói thầu, hình thức hợp đồng, nguồn vốn:

- Giá gói thầu: 4.001.015.442 đồng.

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 3.995.642.986 đồng;

+ Chi phí đảm bảo ATGT: 5.372.456 đồng.

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

- Nguồn vốn: Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2026 (theo Quyết định số 02472/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.3. Phạm vi công việc của gói thầu.

a) Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi tham gia giao thông, duy trì ổn định chất lượng khai thác vận tải, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Phạm vi, địa điểm xây dựng:

Công trình triển khai trên tuyến đường Trục Đông - Tây thuộc địa phận xã Trần Phán, xã Tạ An Khương, xã Tân Thuận, tỉnh Cà Mau.

c) Quy mô công trình:

- Tổng chiều dài duy tu, sửa chữa: 1.760m.

- Chiều rộng mặt đường: 6,5m - 8,0m;

- Độ dốc ngang mặt đường theo đường hiện trạng;

- Nâng hộ lan đường vào cầu;

- Sơn vạch tim đường.

d) Nội dung công việc: Tham chiếu mô tả công việc tại Bảng kê hạng mục công việc, mẫu số 01A, Chương IV và Hồ sơ đính kèm

2. Thời hạn hoàn thành: 60 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

- Thời gian khởi công: Là ngày bàn giao mặt bằng công trình.

- Thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 60 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;

Theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình hiện hành theo quy định;

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

2.1. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam, cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu (Bên B) phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng;

- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, bên B phải:

+ Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động;

+ Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận;

+ Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và mày móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình;

+ Nếu trong thời gian thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì bên B phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình;

+ Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo đúng thiết kế đưa vào thi công công trình;

+ Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận;

+ Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của bên B theo hợp đồng;

+ Giám sát theo dõi những khối lượng thực hiện ở công trình theo thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình;

+ Nếu Chủ đầu tư (Bên A) nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của bên B mà theo mà theo ý kiến của bên A người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì bên B không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt;

+ Bên B phải báo cáo các chi tiết về bất kì tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường.Trong trường hợp có tai nạn nghiệm trọng, hư hỏng hay chết người, bên B phải báo cáo nhanh nhất bằng phương tiện sẵn có;

+ Sau khi thi công hoàn thiên công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ;

+ Bên B chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

2.2. Giám sát thi công:

- Giám thi kỹ thuật thi công công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng

được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên;

- Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm chỉ được đưa vào công trường sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trình;

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gay tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho bên mời thầu thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý;

- Mọi vật tư thay thế có chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế và bên mời thầu cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường;

- Các phần khuất của công trình trước khi lấp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu;

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và bên mời thầu trong những trường hợp sau:

+ Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường;

+ Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

2.3. Quản lý chất lượng thi công:

Nhà thầu phải trình bày quy trình quản lý chất lượng thi công cho gói thầu này, cụ thể như sau:

2.3.1. Quản lý chất lượng:

- Quản lý chất lượng vật tư: Các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản;

- Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công; Quy trình lập biện pháp thi công, kiểm tra nghiệm thu;

- Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão;

- Sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình.

2.3.2. Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.

2.3.3. Quản lý an toàn trên công trường:

- Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;

- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;

- Phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường;

- An toàn giao thông ra vào công trường;

- Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị.

2.3.4. Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường:

- Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề;

- Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh;

- An toàn cho cư dân xung quanh công trường.

2.3.5. Quản lý môi trường

- Các biện pháp giảm thiểu: Tiếng ồn, bụi, khói, rung;

- Kiểm soát nước thải các loại;

- Kiểm soát rà rỉ dầu mỡ, hóa chất;

- Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

Các chủng loại, chất lượng vật tư vật liệu, yêu cầu về máy móc thiết bị tuân thủ theo chỉ dẫn kỹ thuật phát hành cùng hồ sơ mời thầu này.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu phải trình bày rõ ràng trình tự thi công cho từng công tác, từng hạng mục công trình như: Công tác làm mặt bằng, bố trí lán trại, phần thi công mặt đường,...

5. Các yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Sau khi thi công xây dựng xong công trình, nhà thầu phải có kế hoạch hướng dẫn sử dụng vận hành và chuyển giao cho chủ đầu tư.

6. Các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ:

Trong suốt quá trình thi công và sửa chữa những sai sót thi công, nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến an toàn của người làm việc trên công trường và bảo vệ công trình;

- Cung cấp và bảo vệ hệ thống chiếu sáng, bảo vệ rào tạm, hệ thống báo động cho bảo vệ an ninh công trình;

- Áp dụng cho toàn bộ các biện pháp hợp lý để bảo vệ môi trường thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động công cộng và cá nhân khác do biện pháp

thi công của nhà thầu gây ra.

- Bố trí đầy đủ hệ thống phòng cháy, chữa cháy (PCCC).
- Không sử dụng điện quá công suất.
- Không được mang chất nổ, chất dễ cháy vào khu vực thi công.
- Chấp hành tốt nội quy, quy định về công tác PCCC.
- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc chấp hành quy định về công tác an toàn về PCCC.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị thi công:

Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công cho gói thầu (Nhà thầu liên danh phải chứng minh khả năng huy động nhân sự và thiết bị thi công được đề xuất, kể cả nhân sự và thiết bị thi công thuộc thành viên liên danh này thực hiện nhiệm vụ của thành viên liên danh khác). Đồng thời nêu rõ sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường;các đội, tổ thi công…

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu phải có thuyết minh về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục công trình thuộc gói thầu. Thuyết minh và bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường: Mặt bằng bố trí thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; bố trí rào chắn, biển báo; giải pháp giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.

9. Yêu cầu về bảo hành, duy tu bảo dưỡng

- Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi;
- Có thời gian bảo hành và thuyết minh nhiệm vụ hợp lý.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		Thiết kế bản vẽ thi công	Theo Quyết định số 542/QĐ-SXD ngày 01/6/2026
2			
…			